TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HUẾ** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **89**/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 23 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 65/2026/VDS-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Lê Thanh M, sinh năm 1968; số CCCD: 046068006681; địa chỉ: 2 N, phường A, thành phố H.

Bà Nguyễn Cửu Kim O, sinh năm 1974; số CCCD: 046174002041; địa chỉ: B V, phường P, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Cửu Kim O tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố H vào ngày 04/06/2015. Thời điểm đăng ký có đủ điều kiện kết hôn theo quy định. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không còn tình cảm, đời sống hôn nhân không hòa hợp. Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Lê Thanh M, bà Nguyễn Cửu Kim O đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Cửu Kim O.

[2] Về con chung: Ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Cửu Kim O xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Cửu Kim O xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Thanh M và chị Nguyễn Cửu Kim O mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; được khấu hết vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà ông M, bà O đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000273 ngày 26 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H. Ông M, bà O đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 02 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Cửu Kim O.

- Về con chung: Ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Cửu Kim O xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Cửu Kim O xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Thanh M và chị Nguyễn Cửu Kim O mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; được khấu hết vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà ông M, bà O đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000273 ngày 26 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H. Ông M, bà O đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- THADS thành phố H;
- Phòng THADS khu vực 1 – Huế;
- UBND phường A
(ĐKKH số: 069, ngày 04/6/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng